

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 11/2020/HNGĐ-ST

Ngày 01-7-2020

*V/v tranh chấp về ly hôn và
nuôi con*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Võ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Việt

2. Ông Phạm Xuân Đức

- Thư ký phiên tòa: ông Nông Đình Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa: ông Trần Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 04/2020/TLST-HNGĐ, ngày 07-01-2020 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-DS ngày 26-5-2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 12-6-2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* anh Tạ Duy P, sinh năm 1992; địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt;

2. *Bị đơn:* chị Đào Thị Cẩm Q, sinh năm 1994; nơi cư trú cuối cùng: thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt và có Quyết định tuyên bố mất tích.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Tạ Duy P trình bày: anh (P) và chị Q kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 24-7-2015 tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Cuộc sống chung không hạnh phúc, khi sinh con được 20 ngày, chị Q bỏ đi biệt tích không tin tức gì từ đó cho đến nay, anh đã yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Quỳnh mất tích. Tại Quyết định số 01/2019/QĐDS-ST ngày 27-6-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong đã tuyên bố chị Đào Thị Cẩm Q mất tích nên yêu cầu:

- Về quan hệ hôn nhân: xin được ly hôn với chị Q.
- Về con chung: anh và chị Q có 01 con chung là cháu Tạ Tường Song T, sinh ngày 21-8-2016, hiện đang ở với anh và đề nghị được trực tiếp nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con;
- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn Đào Thị Cẩm Q: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn vắng mặt, không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến với các nội dung:

- Về thủ tục tố tụng: việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa của nguyên đơn đúng, bị đơn chấp hành chưa đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; về quan hệ hôn nhân: anh Tạ Duy P được ly hôn với chị Đào Thị Cẩm Q; về con chung: giao cháu Tạ Tường Song T, sinh ngày 21-8-2016 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng; về cấp dưỡng: chị Q không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: đương sự không yêu cầu nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ pháp luật tranh chấp:* anh Tạ Duy P yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề ly hôn và nuôi con với chị Đào Thị Cẩm Q; anh P và chị Q có đăng ký kết hôn nên quan hệ pháp luật là "*Tranh chấp về ly hôn và nuôi con*"; chị Q có hộ khẩu thường trú tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Xét yêu cầu của nguyên đơn Tạ Duy P, thấy rằng:*

Về quan hệ hôn nhân: anh Tạ Duy P và chị Đào Thị Cẩm Q kết hôn tự nguyện, không bị ép buộc, đăng ký kết hôn ngày 24-7-2015 tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông là hợp pháp và có thật. Do chị Q không quan tâm gia đình, bỏ nhà ra đi. Tại Quyết định số 01/2019/QĐDS-ST ngày 27-6-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong đã tuyên bố chị Đào Thị Cẩm Q mất tích. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Q đã được triệu tập hợp lệ để tham gia giải quyết yêu cầu của anh P nhưng không có mặt nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: anh P và chị Q có 01 con chung là cháu Tạ Tường Song T, sinh ngày 21-8-2016, hiện đang ở với anh P, chị Q đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, do đó cần giao con chung cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp; về cấp dưỡng: anh P không yêu cầu nên chị Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

[3] *Về án phí:* nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

[4] *Về quyền kháng cáo*: đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 85 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Tạ Duy P.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Tạ Duy P được ly hôn với chị Đào Thị Cẩm Q.

1.2. Về con chung: giao cháu Tạ Tường Song T, sinh ngày 21-8-2016 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom, đề cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

1.3. Về cấp dưỡng: chị Đào Thị Cẩm Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc anh Tạ Duy P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh P đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000508, ngày 03-01-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ; anh P đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã Đ, huyện Đ,
tỉnh Đắk Nông, (để vào sổ Hộ tịch);
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Võ Văn Vinh